

Số: 61 /2026/NQ-HĐND

An Giang, ngày 22 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thù lao đối với thành viên của Đội công tác xã hội
tình nguyện tại xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn
vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC của Bộ
trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng
Bộ Tài chính quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ, chính
sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về
phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo
trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội;*

*Xét Tờ trình số 823/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh An Giang về dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao đối với
thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, đặc khu trên địa
bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thù lao đối với thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thù lao đối với thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ, chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện.
- b) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan được giao nhiệm vụ có liên quan đến Đội công tác xã hội tình nguyện trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Mức thù lao hàng tháng

- 1. Đội trưởng: 0,6 lần mức lương cơ sở.
- 2. Đội phó: 0,5 lần mức lương cơ sở.
- 3. Thành viên: 0,4 lần mức lương cơ sở.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

- 1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
- 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

- 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 9 năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định mức thù lao cho tình nguyện viên và kinh phí hoạt động cho Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn.

b) Nghị quyết số 34/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định chế độ thù lao đối với thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa XI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2026. *neu*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Thị Thanh Hương